

Hà Nội, ngày tháng 06 năm 2022

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH
Quyết định quy định về Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan
đến hoạt động kinh doanh

I. Xác định vấn đề bất cập tổng quan

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Việc thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ về ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với quá trình hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, một trong ba đột phá chiến lược trong chiến lược phát triển đất nước nêu tại Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Thực hiện chủ trương gắn cải cách với xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, để triển khai Nghị quyết này và các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020; Nghị quyết số 75/NQ-CP ngày 14/7/2021; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021; Nghị quyết số 155/NQ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ, Văn phòng Chính phủ phối hợp với các bộ ngành, cơ quan đưa vào vận hành Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh từ ngày 20/11/2021.

Hệ thống cung cấp công cụ cải các các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, bảo đảm duy trì tính bền vững của hoạt động cải cách, công khai, minh bạch, cung cấp thông tin một cách chính thống, toàn diện và tập trung về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh phục vụ nhu cầu tra cứu, tìm kiếm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của người dân, doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh. Đồng thời, tạo kênh giao tiếp, tương tác hai chiều giữa người dân, doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước trên môi trường điện tử. Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thể hiện tinh thần cầu thị, lắng nghe của Chính phủ đối với người dân, doanh nghiệp. Mọi người dân, doanh nghiệp đều có thể bày tỏ ý kiến của mình về quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong văn bản quy phạm pháp luật, yêu cầu cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm giải trình trong xây dựng, ban hành và thực thi quy định pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh; công khai, minh bạch quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và tiến độ, kết quả cải cách của các cơ quan quản lý nhà nước trước người dân, doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tìm hiểu, tham gia đóng góp ý kiến trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, góp phần nâng cao chất lượng quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

Tổ chức, cá nhân có tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia đều có thể đăng ký, đăng nhập Hệ thống và được phân quyền quản trị, sử dụng, khai thác các chức năng của Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh. Qua một thời gian triển khai cho thấy việc vận hành Cơ sở dữ liệu và Cổng tham vấn quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh bước đầu đã nhận được những kết quả khả quan, tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại như: việc cập nhật, cung cấp thông tin về quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh chưa còn đầy đủ, chính xác, kịp thời, các bộ ngành, cơ quan quản lý nhà nước thực sự xem đây là trách nhiệm phải thực hiện để làm tiền đề cho cải cách, cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, chưa tích cực tham vấn hiệp hội, doanh nghiệp, đối tượng chịu sự tác động đối với phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và quy định dự kiến ban hành trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Về công bố, công khai quy định, thực hiện quyền của công dân trong tiếp cận thông tin: Hiện nay, theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các quy định liên quan đến kinh doanh như: thủ tục hành chính, tiêu chuẩn, quy chuẩn, chế độ báo cáo, yêu cầu, điều kiện, thủ tục kiểm tra chuyên ngành... đều phải quy định trong văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm pháp luật phải được đăng tải công khai trên Công báo (trừ trường hợp văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước) và Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật. Trong đó, các bộ, ngành, địa phương công bố và công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và trên Trang thông tin điện tử của từng bộ, cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính; Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố điều kiện đầu tư kinh doanh trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; danh mục báo cáo định kỳ được công bố, công khai trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của Bộ, cơ quan; Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tiêu chuẩn quốc gia; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ tổ chức xây dựng và ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong phạm vi ngành, lĩnh vực được phân công quản lý ...

Về việc lấy ý kiến của quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh: Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì các cơ quan có trách nhiệm đăng tải dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Quốc hội và của cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo (dự thảo đề nghị xây dựng, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật) để lấy ý kiến; đồng thời gửi lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức hữu quan. Tuy nhiên, việc lấy ý kiến toàn văn đối với dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật còn hạn chế ở chỗ, chưa thống kê được các quy định có tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của người dân, doanh nghiệp; việc lấy ý kiến chưa tương tác trực tiếp với đối tượng được lấy ý kiến nên hiệu quả chưa cao. Việc công khai quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật tạo điều kiện thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận dựa trên chức năng tìm

kiểm, phân loại quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh theo lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh, từ đó, dễ dàng góp ý đối với quy định kinh doanh dự kiến ban hành hơn là việc đăng tải toàn văn dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để lấy ý kiến.

Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định Công tham vấn quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh sẽ tạo hành lang pháp lý, làm cơ sở cho việc triển khai các hoạt động cập nhật, công khai dữ liệu quy định kinh doanh; rà soát, đánh giá, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh; tham vấn quy định kinh doanh dự kiến ban hành, phương cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh, tiếp nhận những vướng mắc, đề xuất liên quan đến quy định kinh doanh của các tổ chức, cá nhân, hiệp hội, doanh nghiệp và kết quả xử lý, phản hồi ý kiến của các bộ ngành, cơ quan trước ý kiến của người dân, doanh nghiệp; bảo đảm công khai kết quả cải cách của các bộ ngành, cơ quan, qua đó thúc đẩy cải cách hiệu quả hơn và duy trì thường xuyên. Việc quy định rõ trách nhiệm của từng bộ ngành, cơ quan, cá nhân, tổ chức trong từng khâu vận hành Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh bảo đảm cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin, bảo đảm việc triển khai Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh được thông suốt, hiệu quả.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

Tạo cơ sở pháp lý đồng bộ, thống nhất cho việc quản lý, vận hành, khai thác Công tham vấn quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, đặc biệt là quyền hạn, trách nhiệm, cơ chế phối hợp giữa các bộ ngành, cơ quan nhìn từ góc độ các chức năng chính được cung cấp trên Hệ thống để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cá nhân, tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp trong tìm kiếm, tra cứu thông tin về quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; tham gia ý kiến; gửi vướng mắc, đề xuất cải cách quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; yêu cầu các bộ ngành, cơ quan giải trình về việc xây dựng, ban hành và thực thi quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh để nâng cao chất lượng của các quy định cũng như chất lượng văn bản quy phạm pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

II. Đánh giá tác động của chính sách

1. Chính sách 1: Quy định trách nhiệm cập nhật, công khai quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, tham vấn người dân, doanh nghiệp về quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh dự kiến ban hành và phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trên Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh

a) Xác định vấn đề bất cập

- Hiện chưa có quy định cụ thể, chi tiết về trách nhiệm của các cơ quan trong quá trình quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu và Công tham vấn quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh. Việc cập nhật, rà soát, đánh giá quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; tham vấn người dân, doanh nghiệp về

quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh dự kiến ban hành và phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh hiện được thực hiện theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

- Do thiếu văn bản quy phạm pháp luật quy định về quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong thực hiện các chức năng của Cơ sở dữ liệu và Cổng tham vấn quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó, Hệ thống mới đưa vào vận hành trong thời gian ngắn, trong quá trình thực hiện còn có những điểm chưa rõ, gây lúng túng, không thống nhất trong quá trình triển khai.

- Các yêu cầu về nghiệp vụ, kỹ thuật hiện nay được thực hiện theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, không phải là văn bản quy phạm pháp luật, do vậy chưa phát huy được hiệu lực của quy định trong quá trình quản lý, vận hành Hệ thống.

b) Mục tiêu giải quyết vấn đề

Quy định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi tham gia vào quản lý, vận hành, khai thác Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh theo từng chức năng chính được cung cấp trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

c) Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

- Phương án 1: Tiếp tục thực hiện theo các quy định hiện hành.

- Phương án 2: Ban hành một văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan khi tham gia vào quản lý, vận hành, khai thác Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

d) Đánh giá tác động chính sách

Phương án 1:

- Tác động về kinh tế: Theo phương án này việc tổ chức quản lý, vận hành không có sự thay đổi. Tuy nhiên do không có các quy định mang tính quy phạm, dễ dẫn đến tình trạng lúng túng, không thống nhất trong quá trình triển khai, do vậy có thể làm chậm các quy trình, gây lãng phí nhân lực cũng như làm lãng phí ngân sách do không bảo đảm hiệu quả đề ra.

- Tác động về xã hội: Theo phương án này, các cơ quan nhà nước mặc dù có nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 68/NQ-CP nhưng chưa rõ trách nhiệm, quy trình thực hiện theo từng chức năng của hệ thống, có thể gây chậm trễ hoặc khó khăn trong quá trình triển khai, từ đó làm ảnh hưởng đến hiệu quả của Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, gây hiệu ứng không tốt cho xã hội.

- Tác động về thể chế: Hiện chưa có các văn bản quy định trách nhiệm quản lý, vận hành và khai thác các chức năng của Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh. Tuy đã có quy định về quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng dịch vụ công quốc gia, trong đó có các hợp phần Cơ sở dữ

liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, Hệ thống đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của bộ, ngành, địa phương, nhưng thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính mang tính độc lập riêng và có sự khác biệt nhất định, gồm cả thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh và thủ tục hành chính không liên quan đến hoạt động kinh doanh, các phản ánh, kiến nghị liên quan đến quy định pháp luật nói chung, bao gồm cả quy định trong hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai Nghị quyết 68/NQ-CP, Chính phủ giao cho Văn phòng Chính phủ xây dựng Công tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh, do đó, ngoài cập nhật, rà soát thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh, các bộ ngành, cơ quan còn có nhiệm vụ cập nhật, rà soát các quy định kinh doanh khác như: yêu cầu, điều kiện; chế độ báo cáo; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, kiểm tra chuyên ngành; quy định cấm và các quy định khác trong hoạt động kinh doanh. Công tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh tập hợp các thông tin, dữ liệu về quy định kinh doanh hiện hành, quy định kinh doanh dự kiến ban hành, quy định kinh doanh hết hiệu lực; được xây dựng, quản lý, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng thông qua các phương tiện điện tử để thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh và duy trì tính bền vững của cải cách quy định kinh doanh. Bên cạnh đó, nếu giữ nguyên sẽ khó bảo đảm trách nhiệm giữa các cơ quan trong việc kết nối, cũng như trong quá trình quản lý, khai thác, vận hành Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

Phương án 2:

- Tác động về kinh tế: Theo phương án này sẽ là căn cứ để các cơ quan triển khai nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể với từng chức năng, từng quy trình, không chồng lấn hay lúng túng trong quy trình, từ đó giảm các chi phí cho việc chuẩn bị và thực hiện, nâng cao hiệu ích của Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, giảm thời gian, chi phí cho việc chuẩn bị, gửi hồ sơ và nhận kết quả của các tổ chức, cá nhân, tiết kiệm được chi phí in ấn, phô tô tài liệu giấy, công chứng, chứng thực, chi phí văn phòng phẩm...

Phương án này cũng không làm phát sinh chi phí hay nhân lực trong quá trình thực hiện do Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh được triển khai theo hình thức thuê trọn gói. Bên cạnh đó các nội dung là kế thừa các kết quả chính sách tại văn bản có liên quan.

- Tác động về xã hội: Theo phương án này, các cơ quan nhà nước rõ trách nhiệm, quy trình thực hiện theo từng chức năng, quá trình triển khai thực hiện thông suốt, từ đó nâng cao hiệu quả của Công tham vấn quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, tạo được kênh tương tác trực tiếp giữa người dân, doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước, gây hiệu ứng tốt cho xã hội.

- Tác động về thể chế: Phương án này sẽ tạo một hành lang pháp lý chi tiết cho việc tổ chức quản lý, vận hành Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh. Việc ban hành quy định này không có những xáo trộn

quá lớn trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật mà vẫn bảo đảm có cơ sở pháp lý để thực hiện.

đ) Kiến nghị lựa chọn giải pháp: Chọn Phương án 2.

2. Chính sách 2: Đảm bảo việc chia sẻ, khai thác các thông tin, dữ liệu trên Cổng tham vấn quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh cho hoạt động của cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp.

2.1. Xác định vấn đề bất cập

Trong thời gian qua, một trong những vấn đề trọng tâm ảnh hưởng tới khai thác các thông tin, dữ liệu là vấn đề tổ chức và quản lý dữ liệu trong cơ quan nhà nước và việc kết nối, chia sẻ giữa các hệ thống không thông suốt làm các dữ liệu không được khai thác, sử dụng lại gây tốn kém và lãng phí nguồn lực.

2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Quy định áp dụng các giải pháp để hỗ trợ việc kết nối, khai thác thông tin từ Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh với các cơ sở dữ liệu, hệ thống và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong khai thác thông tin, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

- **Giải pháp 1.** Giữ nguyên hiện trạng hiện nay, không đưa ra các quy định tại Quyết định.

- Tác động của giải pháp:

Với tình hình ứng dụng công nghệ thông tin như hiện tại, nếu không quy định việc áp dụng các giải pháp kỹ thuật trong kết nối, chia sẻ, tạo lập các danh mục dùng chung thì sẽ khó khăn trong quá trình triển khai. Bên cạnh đó, việc khai thác thông tin hỗ trợ hoạt động của các Bộ ngành, địa phương có những hạn chế do những cản trở về kỹ thuật cũng như trách nhiệm pháp lý của từng cơ quan.

Chi phí thực hiện chính sách: Không làm phát sinh các chi phí trực tiếp.

Lợi ích: Giải quyết một phần nhưng không triệt để các bất cập hiện tại.

Quy định thủ tục hành chính: Không.

Vấn đề về giới: Không.

- **Giải pháp 2:** Có các quy định cụ thể về việc quản lý, khai thác thông tin, dữ liệu trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh bao gồm bổ sung các nguyên tắc về tổ chức, quản lý trong cơ quan nhà nước, các điều kiện đảm bảo sự sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu, thiết lập các danh mục dùng chung trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh đã, đang và sẽ được kết nối, chia sẻ với một số Cơ sở dữ liệu và Hệ thống thông tin khác nhằm khai thác, sử dụng tối đa nguồn dữ liệu hiện có của các bộ ngành, cơ quan, tránh lãng phí nguồn

lực, cụ thể như: (1) Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính để khai thác dữ liệu thủ tục hành chính; (2) Cổng dịch vụ công quốc gia để sử dụng nền tảng định danh, xác thực người dùng, đồng thời, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh; (3) Công báo điện tử của Văn phòng Chính phủ và Cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp để hỗ trợ khai thác dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật (căn cứ pháp lý) của quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; (4) Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia để hỗ trợ, người dân, doanh nghiệp thực hiện các chế độ báo cáo theo quy định của các cơ quan quản lý nhà nước; (5) Cơ sở dữ liệu về đăng ký doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để khai thác dữ liệu về các doanh nghiệp phục vụ tham vấn hướng đến đối tượng; (6) Cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn – quy chuẩn của Bộ Khoa học và Công nghệ để khai thác dữ liệu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; (7) Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của các Bộ, ngành, địa phương để gửi, nhận văn bản và xử lý các vấn đề liên quan đến quy định kinh doanh trong các văn bản quy phạm pháp luật hoặc dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

- Tác động của giải pháp:

Giải pháp này sẽ điều chỉnh việc quản lý, tổ chức thông tin để hỗ trợ cho khai thác, sử dụng của cả đối tượng cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp. Xác định rõ các thông tin được khai thác, mức độ khai thác và cách thức khai thác.

Xét về mặt chi phí xã hội (nhân lực, kinh tế): việc quy định cụ thể bảo đảm sự sẵn sàng chia sẻ và thực hiện chia sẻ sẽ không làm gia tăng chi phí cho quá trình đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin, không những thế còn mang lại lợi ích cho việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan nhà nước cũng như hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khai thác thông tin theo đúng quy định. Từ đó, chi phí trong khai thác, vận hành sẽ giảm đáng kể do việc chuẩn hóa sẽ bảo đảm tính đồng bộ, sử dụng lại của các hệ thống thông tin.

Quy định thủ tục hành chính: Không.

Vấn đề về giới: Không.

đ) Kiến nghị lựa chọn giải pháp: Chọn Phương án 2

3. Chính sách 3. Quy định các chỉ số và tiêu chí đánh giá chất lượng cải cách quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của các bộ, cơ quan ngang bộ.

2.1. Xác định vấn đề bất cập

Hiện nay, việc cập nhật, công khai dữ liệu quy định kinh doanh; rà soát, đánh giá, tính chi phí tuân thủ; xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh; tham vấn quy định kinh doanh dự kiến ban hành, phương cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh; phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp về quy định kinh doanh chưa được các bộ, ngành cơ quan quan tâm, chưa thực hiện thường xuyên, kịp thời, chất lượng cải cách quy định kinh doanh chưa

được cải thiện hoặc chưa đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ cũng như sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Các chỉ số và tiêu chí đánh giá chất lượng quản trị công trong cải cách quy định kinh doanh của các bộ, cơ quan ngang bộ sẽ là công cụ tạo đòn bẩy thúc đẩy mạnh mẽ cải cách quy định kinh doanh, bảo đảm triển khai hiệu quả các nhiệm vụ Chính phủ giao như: cập nhật, công khai kịp thời các quy định kinh doanh; rà soát, kiến nghị phương án cắt giảm, đơn giản hóa, tham vấn quy định dự kiến ban hành và phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh bảo đảm đáp ứng các mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ. Thông qua các chỉ tiêu cải cách quy định kinh doanh, cùng với việc hoàn thiện các công cụ kỹ thuật giúp phân tích dữ liệu, giám sát, đánh giá chất lượng quản trị công trong cải cách quy định kinh doanh giúp nâng cao trách nhiệm của các bộ, ngành trong cải cách quy định kinh doanh, qua đó, cải thiện chất lượng của quy định kinh doanh.

2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

- **Giải pháp 1.** Giữ nguyên hiện trạng hiện nay, không đưa ra các quy định tại Quyết định.

- Tác động của giải pháp:

Với tình hình ứng dụng công nghệ thông tin như hiện tại, nếu không quy định việc áp dụng các giải pháp kỹ thuật để công khai, minh bạch kết quả đánh giá nỗ lực cải cách của các bộ ngành bằng các số liệu cụ thể trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh thì sẽ khó khăn trong quá trình triển khai.

Chi phí thực hiện chính sách: Không làm phát sinh các chi phí trực tiếp.

Lợi ích: Giải quyết một phần nhưng không triệt để các bất cập hiện tại.

Quy định thủ tục hành chính: Không.

Vấn đề về giới: Không.

- **Giải pháp 2:** Quy định cụ thể việc sử dụng các chỉ số và tiêu chí đánh giá nỗ lực cải cách quy định kinh doanh và tiêu chí đánh giá cụ thể để điều chỉnh hành vi của từng cán bộ, công chức trong các bộ, ngành, cơ quan giúp các bộ tìm cách cải thiện điểm số, trên cơ sở đó thúc đẩy cải cách và thực hiện tốt hơn nhiệm vụ được Chính phủ yêu cầu, cụ thể như:

- Chỉ số công khai, minh bạch quy định kinh doanh gồm các chỉ tiêu thành phần để đánh giá như: Cập nhật đúng hạn các quy định kinh doanh hiện hành; Cập nhật đầy đủ, chính xác nội dung quy định kinh doanh; Cập nhật đầy đủ, chính xác nội dung quy định kinh doanh; Cập nhật đúng hạn phương án cắt giảm, đơn giản hóa được TTCP phê duyệt;

- Chỉ số đánh giá kết quả cải cách quy định kinh doanh, trách nhiệm giải trình và khả năng giải quyết vấn đề của các Bộ, Cơ quan trước người dân, doanh nghiệp gồm các chỉ tiêu đánh giá: Cắt giảm, đơn giản hóa số quy định kinh doanh hiện hành; Cắt giảm chi phí tuân thủ quy định kinh doanh hiện hành; Đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh; Tham vấn quy định kinh doanh dự kiến ban hành; Tham vấn phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh; Phản hồi ý kiến góp ý của doanh nghiệp, người dân; Đồng tình của doanh nghiệp, người dân về phản hồi của cơ quan nhà nước.

- Chỉ số đánh giá mức độ hài lòng về chất lượng quy định kinh doanh, gồm các chỉ tiêu thành phần để đánh giá như: Mức độ hài lòng về quy định kinh doanh hiện hành; Mức độ hài lòng về quy định kinh doanh hiện hành

- Tác động của giải pháp:

Giải pháp này sẽ tác động điều chỉnh hành vi của từng công chức khi tham gia vào thực hiện các nhiệm vụ cập nhật, công khai kịp thời các quy định kinh doanh; rà soát, kiến nghị phương án cắt giảm, đơn giản hóa, tham vấn quy định dự kiến ban hành và phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh.

Xét về mặt chi phí xã hội (nhân lực, kinh tế): việc quy định cụ thể các chỉ số và tiêu chí đánh giá nỗ lực cải cách quy định kinh doanh của các bộ, cơ quan ngang bộ sẽ không làm gia tăng chi phí cho quá trình đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin, không những thế còn mang lại lợi ích cho việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan nhà nước cũng như hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khai thác thông tin theo đúng quy định. Từ đó, chi phí trong khai thác, vận hành hệ thống sẽ giảm đáng kể do việc chuẩn hóa quy trình, bảo đảm tính đồng bộ, nâng cao khả năng khai thác, sử dụng dữ liệu của hệ thống.

Quy định thủ tục hành chính: Không.

Vấn đề về giới: Không.

đ) Kiến nghị lựa chọn giải pháp: Chọn Phương án 2./.